

Số: /BC-UBND

Thanh Định, ngày tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Luật tiếp công dân (Kỳ báo cáo: Từ ngày 01/7/2014 đến 01/7/2024)

Kính gửi: Thanh tra huyện Định Hoá

Thực hiện Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 29/10/2024 của UBND xã Thanh Định về kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Luật Tiếp công dân;

UBND xã Thanh Định báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Thanh Định là một xã miền núi nằm ở phía nam của huyện, cách trung tâm huyện 15 km, có diện tích tự nhiên là 1.925,11 ha, dân số ước tính khoảng 4.612 người. Kinh tế chủ yếu của xã hiện nay là tập trung phát triển nông nghiệp, phát triển toàn diện cả trồng trọt và chăn nuôi, ngành nghề tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ theo hướng nhỏ lẻ. Trong những năm qua được, Ủy ban nhân dân huyện quan tâm lãnh đạo, tạo điều kiện đầu tư, phát triển nhiều công trình, dự án quan trọng, tạo điều kiện cho địa phương phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Hệ thống chính trị cấp xã từng bước được hoàn thiện, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, đã chuẩn về trình độ, cơ bản đáp ứng được yêu cầu. Tình hình kinh tế xã hội, chính trị xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự xã hội tiếp tục được giữ vững.

Trong những năm qua Đảng uỷ, HĐND, UBND xã thường xuyên quan tâm, tăng cường chỉ đạo, điều hành và triển khai nhiều giải pháp đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo không ngừng được củng cố, tăng cường.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai Luật tiếp công dân và văn bản hướng dẫn thi hành Luật

UBND xã thường xuyên quán triệt việc thực hiện các văn bản chỉ đạo như: Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị,

phản ánh; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xác định công tác tiếp công dân, xử lý và giải quyết đơn thư là nhiệm vụ quan trọng, là trách nhiệm của người đứng đầu địa phương. Đảng ủy, UBND xã thường xuyên sâu sát, chỉ đạo bộ phận tiếp công dân, giải quyết đơn thư chấp hành nghiêm Luật Tiếp công dân 2013, Luật Khiếu nại 2011, Luật Tố cáo 2018 và các văn bản pháp luật liên quan nhằm kịp thời giải quyết những kiến nghị phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định của pháp luật; đảm bảo thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục, và thẩm quyền giải quyết.

1.2. Việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về tiếp công dân theo thẩm quyền: Không có

1.3. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật tiếp công dân

Đảng ủy, chính quyền địa phương thường xuyên quán triệt và quán triệt lại Chỉ thị số 35/CT-TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; và các văn bản, hướng dẫn của Trung ương, của thành phố liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý phản ánh, kiến nghị, giải quyết KNTC, bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Công tác tuyên truyền, phổ biến đã được địa phương tổ chức dưới nhiều hình thức như lồng ghép trong các đợt tuyên truyền, phổ biến pháp luật hàng năm, các buổi sinh hoạt đảng định kỳ. Tài liệu tuyên truyền cũng được gửi tới cán bộ, công chức qua hòm thư công vụ, nhóm Zalo cơ quan, trên hệ thống cổng thông tin điện tử của xã để công chức và người lao động dễ dàng tiếp cận, tìm kiếm.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được chính quyền địa phương quan tâm thực hiện; qua đó đã nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, về công tác bảo vệ người tố cáo, người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao. Từ đó thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền giải quyết đảm bảo đúng quy định.

1.4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong công tác tiếp công dân: Không có

2. Tình hình, kết quả tiếp công dân

2.1. Bối cảnh và tình hình chung về công tác tiếp công dân của cơ quan, đơn vị

UBND xã Thanh Định bố trí một phòng riêng thuận tiện, bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất cần thiết để tiếp công dân đảm bảo theo quy định. Công chức tiếp công dân tại bộ phận tiếp công dân luôn thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, hướng dẫn, giải thích cụ thể, chi tiết để công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được hiệu quả, đúng pháp luật. Niêm yết đầy đủ nội quy, quy chế, công khai lịch tiếp công dân của UBND xã.

2.2. Thống kê và phân tích số vụ việc, số lượt người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; số vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp

Tổng số lượt, số vụ tiếp công dân trong đó:

Tiếp định kỳ: Lịch tiếp định kỳ 480 ngày; số lượt tiếp: 05 lượt/0 vụ việc.

Chủ tịch UBND xã tiếp công dân có công dân đến: Số buổi tiếp: 0 lượt/0 buổi; Tiếp đột xuất: 0 lượt/0 vụ việc.

Tiếp thường xuyên: tiếp 24 lượt/24 người.

Số vụ việc: 0 vụ việc, cũ: 0, mới phát sinh: 0

Số đoàn đông người: 0

2.3. Tổng hợp và phân tích kết quả xử lý các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: chuyển cho các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết; hướng dẫn cho công dân khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết; thụ lý để giải quyết theo thẩm quyền: Không có

- Kết quả giải quyết:

+ Số vụ việc đã được giải quyết: 0 vụ việc.

+ Số vụ việc đang giải quyết: 0 vụ.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT TIẾP CÔNG DÂN

1. Việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; trách nhiệm của người tiếp công dân

- Người dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chấp hành nghiêm túc theo quy định tại Điều 7, Luật Tiếp công dân 2013, cụ thể như sau: được trình bày về nội dung khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; được hướng dẫn, giải thích về nội dung liên quan đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; khiếu nại, tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật của người tiếp công dân; nhận thông báo về việc tiếp

nhận, kết quả xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; các quyền khác theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Khi đến nơi tiếp công dân, người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chấp hành nghiêm túc nghĩa vụ cụ thể sau: nêu rõ họ và tên, địa chỉ; có thái độ đúng mực, tôn trọng đối với người tiếp công dân; trình bày trung thực sự việc, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung khiếu nại; nghiêm chỉnh chấp hành hành nội quy tiếp công dân và hướng dẫn của người tiếp công dân.

- Trách nhiệm của người tiếp công dân thực hiện theo Điều 8 của Luật tiếp công dân 2013: người tiếp công dân chấp hành những quy định của cơ quan, đơn vị chủ quản về trang phục, thẻ công chức, không gây phiền hà sách nhiễu hoặc cản trở đến khiếu nại tố cáo, kiến nghị, phản ánh; Yêu cầu người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền); yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc tiếp nhận, thụ lý vụ việc; Có thái độ đúng mực, tôn trọng công dân, lắng nghe, tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh hoặc ghi chép đầy đủ, chính xác nội dung mà người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trình bày; Giải thích, hướng dẫn cho người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật, kết luận, quyết định giải quyết đã có hiệu lực pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền; hướng dẫn người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến đúng cơ quan, tổ chức hoặc người có thẩm quyền giải quyết; Trong phạm vi trách nhiệm, trực tiếp xử lý hoặc phân loại, chuyển đơn, trình người có thẩm quyền xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; thông báo kết quả xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh cho công dân; Giữ bí mật họ tên, địa chỉ, bút tích và những thông tin cá nhân khác của người tố cáo; Yêu cầu người vi phạm nội quy nơi tiếp công dân chấm dứt hành vi vi phạm; trường hợp cần thiết, lập biên bản về việc vi phạm và yêu cầu cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân

- Trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân: Chủ tịch UBND xã ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân; bố trí địa điểm thuận lợi cho việc tiếp công dân, đảm bảo cơ sở vật chất cho việc tiếp công dân; phân công đồng chí Công chức Văn phòng - Thống kê trình độ chuyên môn: Đại học Luật, có chuyên môn phù hợp với vị trí công tác, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc, được bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, ứng xử trong hoạt động tiếp công dân. Chủ tịch UBND thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công chức thuộc quyền quản lý thực hiện các quy định của pháp luật trong việc tiếp công dân, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân huyện đúng quy định.

- Trách nhiệm tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu: Thực hiện tiếp công dân định kỳ 4 ngày/ tháng, triệu tập các đồng chí công chức có liên quan chuẩn bị tài liệu, hồ sơ và các điều kiện cần thiết cho buổi tiếp công dân, phối hợp giải quyết dứt điểm các đơn thư tiếp nhận trong kỳ. Sau mỗi buổi tiếp công dân định kỳ đều có thông báo kết luận giao nhiệm vụ đầy đủ, kịp thời nắm bắt các vụ việc có chiều hướng phức tạp, vượt cấp.

- Trách nhiệm tiếp công dân đột xuất của người đứng đầu: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tiếp công dân đột xuất trong các trường hợp được quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Tiếp công dân năm 2013. Tùy từng vụ việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định cụ thể thành phần tham dự buổi tiếp công dân đột xuất của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

3. Việc tổ chức tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân

- UBND xã Thanh Định bố trí một phòng thuận tiện, bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất cần thiết để tiếp công dân đảm bảo theo quy định. Công chức tiếp công dân tại bộ phận tiếp công dân luôn thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, hướng dẫn, giải thích cụ thể, chi tiết để công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được hiệu quả, đúng pháp luật. Niêm yết đầy đủ nội quy, quy chế, công khai lịch tiếp công dân của UBND xã. Ngoài việc tổ chức tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã còn thực hiện tiếp công dân thường xuyên và tiếp công dân đột xuất theo đúng quy định. Thực hiện tiếp nhận, phân loại và ghi sổ tiếp công dân đầy đủ theo quy định. Quá trình giải quyết đơn thư đảm bảo theo quy định của pháp luật. UBND xã kịp thời kiện toàn Ban Tiếp công dân, bố trí công chức tiếp công dân, tiếp nhận đơn thư, ý kiến kiến nghị của công dân đúng quy định, bố trí một phòng riêng thuận tiện, bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất cần thiết để tiếp công dân.

4. Việc tổ chức tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân của cơ quan, tổ chức, đơn vị

UBND xã đã ban hành Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 của UBND xã Thanh Định về việc phân công nhiệm vụ tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của UBND xã Thanh Định, công chức được phân công tiếp công dân thường xuyên được phân công cho công chức Văn phòng - Thống kê có trách nhiệm tham mưu giúp chủ tịch UBND xã thực hiện tiếp công dân thường xuyên, mở sổ sách theo dõi tiếp công dân, tiếp nhận phân loại, xử lý đơn thư theo quy định.

5. Hoạt động tiếp công dân của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân

- Việc công bố thông tin về việc tiếp công dân của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân: UBND xã chấp hành nghiêm túc việc công bố công khai lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã trên Cổng thông tin điện tử của xã, trên loa phát thanh và niêm yết công khai tại trụ sở tiếp công dân. Trong trường hợp không thể thực

hiện tiếp công dân theo lịch thì thông báo lùi lịch tiếp công dân sang thời gian khác và thông báo cụ thể thời gian dự kiến tiếp công dân tại nơi tiếp công dân.

Việc tiếp nhận và xử lý bước đầu khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: theo quy định tại Điều 25 Luật Tiếp công dân 2013 cụ thể: khi công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thì người tiếp công dân có trách nhiệm đón tiếp, yêu cầu nêu rõ họ tên, địa chỉ hoặc xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy ủy quyền (nếu có) tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh hoặc hướng dẫn người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trình bày nội dung vụ việc.

Nội dung trình bày được ghi vào sổ tiếp công dân. Trường hợp trong đơn vừa có nội dung khiếu nại, vừa có nội dung tố cáo, kiến nghị, phản ánh thì người tiếp công dân có trách nhiệm hướng dẫn người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh viết thành đơn riêng theo đúng quy định của pháp luật.

- Việc phân loại, chuyển nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến cơ quan, người có thẩm quyền thụ lý, giải quyết: thực hiện theo Điều 26 Luật tiếp công dân.

- Việc thông báo kết quả xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: thực hiện theo Điều 27 Luật Tiếp công dân.

6. Việc tiếp và xử lý trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung

- Số lượng các vụ việc có nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung: Không có

- Tiếp và xử lý trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung tại nơi tiếp công dân: Không có

- Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc tiếp và xử lý trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: Không có

7. Điều kiện đảm bảo cho hoạt động tiếp công dân

- Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động tiếp công dân (kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, việc áp dụng công nghệ thông tin...): UBND xã Thanh Định bố trí một phòng thuận tiện, bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất cần thiết để tiếp công dân đảm bảo theo quy định, trang bị 01 máy tính, 01 máy in, phòng tiếp công dân được trang bị quạt, bàn, ghế ngồi chờ...

- Chế độ, chính sách đối với cán bộ tiếp công dân: Thực hiện việc chi chế độ bồi dưỡng cho người làm công tác tiếp công dân: Hiện nay xã chưa thực hiện chi trả.

8. Đánh giá chung về công tác tiếp công dân

8.1. Đánh giá chung về kết quả của công tác tiếp công dân

- Trong những năm qua, việc thực hiện công tác phối hợp với cấp ủy Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện tốt.

- Trong công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư, Ủy ban nhân dân xã chủ động phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, cơ sở thôn có liên quan giải quyết đơn thư, phản ánh, kiến nghị của công dân.

- Chủ động phối hợp tổ chức hội nghị tuyên truyền, tập huấn cho CBCC nắm vững quy định của Luật, đồng thời đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các ban ngành, cơ quan, đơn vị tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hiện nghiêm túc và đúng các quy trình. Kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tăng cường đối thoại với công dân và giải quyết kịp thời, dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh thuộc thẩm quyền.

8.2. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong công tác tiếp công dân

*** *Tồn tại, hạn chế***

- Kết quả giải quyết tại một số đơn đề nghị như hoà giải tranh chấp đất đai của công dân có lúc còn chưa đạt được. Trong một số trường hợp công dân chưa nhất trí đối với chủ trương giải quyết của UBND xã.

- Công tác tuyên truyền tại một số cơ sở còn chưa được chú trọng. Số lượt truy cập cổng thông tin điện tử của xã, nhất là số lượt truy cập vào mục hỏi đáp khiếu nại tố cáo còn chưa nhiều.

- Tại địa phương còn tiềm ẩn xuất hiện nhiều yếu tố phức tạp đòi hỏi kịp thời theo dõi, bám sát và giải quyết.

*** *Nguyên nhân***

- Công tác quản lý nhà nước tại địa phương qua các thời kì được điều chỉnh theo quy định của Luật, Nghị định, Thông tư cũng như các văn bản có liên quan là khác nhau. Do đó quyền và lợi ích của công dân trong một số trường hợp có sự thay đổi ít nhiều theo thời gian.

- Việc gửi đơn chủ yếu về lĩnh vực đất đai trong nhân dân như giải quyết tranh chấp đất đai ở các hộ dân.

- Do nhận thức của một bộ phận công dân còn thấp, chưa nắm rõ các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực dẫn đến việc kiến nghị còn chưa đúng nội dung, không đúng cấp cơ quan có thẩm quyền. Cá biệt có trường hợp công dân đến trụ sở không nhằm giải quyết kiến nghị mà chủ yếu là đến gây rối làm mất an

ninh trật tự, tuyên truyền những nội dung trái quy định, tạo áp lực lên các cơ quan nhà nước.

- Công tác phối hợp giữa các ban ngành, khối dân vận trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo còn chưa nhịp nhàng.

- Vai trò của cơ sở còn mờ nhạt, việc nắm bắt và giải quyết còn mang tính bước đầu. Quan điểm của bộ máy chính quyền thôn có lúc còn trái chiều tạo ra các phức tạp trong dân cư gây khó khăn cho quá trình giải quyết.

(Kèm theo Biểu số 01/TCD, 02/TCD, 03/XLD)

III. ĐÁNH GIÁ CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN

1. Ưu điểm

Tiếp công dân là công tác có ý nghĩa và vai trò quan trọng trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước. Thông qua công tác tiếp công dân, giúp cho cơ quan hành chính nhà nước nắm được những tâm tư, nguyện vọng, những thông tin phản hồi, các kiến nghị, góp ý của nhân dân từ thực tiễn trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, từ đó, kịp thời chấn chỉnh, bổ sung hoặc hủy bỏ các nội dung không phù hợp. Đồng thời hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định pháp luật, đúng cơ quan có thẩm quyền để xem xét, giải quyết.

2. Tồn tại, hạn chế

2.1. Những chủ trương, chính sách của Đảng chưa được thể chế hóa và những vấn đề phát sinh trong thực tiễn chưa có quy định để điều chỉnh : Không có

2.2. Những quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn: Không có

2.3. Những quy định còn chưa rõ ràng, còn có nhiều cách hiểu khác nhau nhưng chưa có văn bản hướng dẫn, dễ dẫn đến sự tùy tiện trong áp dụng pháp luật: Không có

2.4. Những quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo: Không có

2.5. Những vướng mắc, bất cập khác: Không có

(Kèm theo Biểu số 04/TCD).

IV. KIẾN NGHỊ

a. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật

1. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn cụ thể quy định về trình tự, thủ tục giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh, đối với các lĩnh vực ngoài lĩnh vực giải quyết tranh chấp đất đai quy định tại Luật đất đai năm 2013, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

2. Thường xuyên tập huấn, tổ chức Hội nghị trao đổi, học tập về kỹ năng tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức.

3. Tiếp tục giữ mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; làm tốt hơn nữa công tác vận động, tuyên truyền, động viên, hướng dẫn, giải thích người dân để tránh khiếu nại vượt cấp, góp phần đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Tiếp công dân của Ủy ban nhân dân xã Thanh Định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TT. Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phùng Văn Đăng

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN

Số liệu từ ngày 01/7/2014 đến 01/7/2024

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND, ngày 14/11/2024 của UBND xã Thanh Định)

| MS | NỘI DUNG | ĐVT | SỐ LIỆU |
|-----------|--|------------|----------------|
| | CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT | | |
| 1 | Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật tiếp công dân. | Văn bản | 0 |
| 2 | Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành. | Văn bản | 0 |
| | TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN | | |
| 1 | Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về tiếp công dân được tổ chức. | Lớp | 03 |
| 2 | Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về tiếp công dân. | Lượt người | 250 |
| | THANH TRA, KIỂM TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN | | |
| 1 | Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân. | Cuộc | 0 |
| 2 | Số cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân đã ban hành kết luận. | Cuộc | 0 |
| 3 | Số đơn vị được thanh tra, kiểm tra | Đơn vị | 0 |
| 4 | Kiến nghị xử lý hành chính | | 0 |
| | + Tập thể | Tập thể | 0 |
| | + Cá nhân | | 0 |
| | NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN | | |
| 1 | Số lượng công chức của Ban tiếp công dân cấp tỉnh | Người | |
| 2 | Số lượng công chức của Ban tiếp công dân cấp huyện | Người | |
| 3 | Số người làm công tác tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân của cơ quan, tổ chức, đơn vị | Người | 2 |

Biểu số: 04/TCD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT, KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND, ngày 14/11/2024 của UBND xã Thanh Định)

| TT | ĐIỀU KHOẢN/ VẤN ĐỀ (ghi rõ điều, khoản, điểm) | HẠN CHẾ, TỒN TẠI, VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP | KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT |
|-----------|--|---|-------------------------------|
| I | Những chủ trương, chính sách của Đảng chưa được thể chế hoá và những vấn đề phát sinh trong thực tiễn chưa có quy định để điều chỉnh | | |
| 1 | Không có | | |
| 2 | | | |
| 3 | | | |
| II | Những quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn | | |
| 1 | Không có | | |
| 2 | | | |
| 3 | | | |
| III | Những quy định còn chưa rõ ràng, còn có nhiều cách hiểu khác nhau | | |
| 1 | Không có | | |
| 2 | | | |
| 3 | | | |
| IV | Những quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo | | |
| 1 | Không có | | |
| 2 | | | |
| 3 | | | |
| V | Những vướng mắc, bất cập khác | | |
| 1 | Không có | | |
| 2 | | | |
| 3 | | | |